UBND TỈNH TÂY NINH **QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 786 /QĐ-HĐQL	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 771/TTr-QĐTPT ngày 12 /12 /2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định liên quan đến Quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh trước hợp nhất sẽ hết hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng Quản lý, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Quỹ ĐTPT;
- Các phòng nghiệp vụ Quỹ ĐTPT;
- Lưu: VT, KH-TĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
CHỦ TỊCH

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH TÂY NINH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Huỳnh Văn Sơn

UBND TỈNH TÂY NINH
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
Huy động vốn của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Quyết định số 786/QĐ-HĐQL ngày .16.. tháng 12 năm 2025 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Hoạt động huy động vốn của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh (viết tắt là Quỹ ĐTPT) là hoạt động thông qua việc nhận tiền gửi dưới hình thức hợp đồng huy động vốn, nhận tiền vay, đặt cọc, ký cược và tiền đầu tư trái phiếu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước bằng tiền đồng Việt Nam, nhằm mục đích tạo nguồn vốn để đầu tư trực tiếp hoặc đầu tư gián tiếp vào các dự án, phương án thuộc đối tượng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ ĐTPT.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng cho Quỹ ĐTPT và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Vốn chủ sở hữu:* bao gồm vốn điều lệ do chủ sở hữu cấp và vốn được bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển; các nguồn vốn khác do chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, các khoản viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các khoản thu khác.

2. *Huy động vốn:* là nhận tiền gửi dưới hình thức hợp đồng huy động vốn hoặc nhận tiền vay có kỳ hạn từ một năm trở lên của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thông qua hợp đồng huy động vốn; phát hành trái phiếu Quỹ ĐTPT và các hình thức huy động vốn trung hạn và dài hạn khác theo quy định pháp luật.

3. *Đặt cọc:* là việc Bên đặt cọc giao cho Quỹ ĐTPT một khoản tiền hoặc kim khí quý, đá quý hoặc vật có giá trị khác (tài sản đặt cọc) trong một thời hạn để bảo đảm giao kết hoặc thực hiện hợp đồng.

4. *Ký cược:* là việc Bên thuê tài sản là động sản giao cho Quỹ ĐTPT một khoản tiền hoặc kim khí quý, hoặc vật có giá trị khác (tài sản ký cược) trong một thời hạn để bảo đảm việc trả lại tài sản thuê.

5. *Hợp đồng huy động vốn:* là văn bản thỏa thuận giữa Quỹ ĐTPT với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về việc huy động vốn, vay vốn.

6. *Trái phiếu Quỹ ĐTPT* (*sau đây gọi tắt là trái phiếu*) là một loại chứng khoán nợ do Quỹ ĐTPT phát hành, xác nhận nghĩa vụ trả cả gốc và lãi của Quỹ ĐTPT đối với người sở hữu trái phiếu.

7. *Thời hạn huy động:* là khoảng thời gian theo hợp đồng huy động tính từ ngày Quỹ ĐTPT nhận được khoản tiền huy động đến ngày Quỹ ĐTPT cam kết hoàn trả hết tiền gốc và lãi.

8. *Điều chỉnh thời hạn huy động:* là việc Quỹ ĐTPT và các tổ chức, cá nhân có liên quan thỏa thuận điều chỉnh lại hợp đồng huy động thông qua phụ lục hợp đồng/ hợp đồng sửa đổi bổ sung.

9. *Thời gian trả nợ*: là khoảng thời gian Quỹ ĐTPT bắt đầu trả nợ gốc (*khoản đầu tiên*) cho đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng vay vốn.

10. *Điều chỉnh thời gian trả nợ:* Là việc Quỹ ĐTPT và các tổ chức, cá nhân thỏa thuận lại thời gian trả nợ theo hợp đồng vay vốn.

11. *Giới hạn huy động:* là tổng mức huy động các nguồn vốn trên tổng nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ ĐTPT tại từng thời điểm.

12. *Tổ chức:* là các pháp nhân quy định tại điều 74 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015.

13. *Khách hàng*: là các tổ chức, cá nhân có quan hệ giao dịch về huy động vốn tại Quỹ ĐTPT.

14. *Chủ sở hữu vốn huy động:* là đại diện tổ chức, là người đứng tên hoặc được ủy quyền đứng tên trên hợp đồng huy động, trên giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.

15. *Đồng chủ sở hữu vốn huy động:* là từ 02 (*tổ chức hoặc cá nhân*) trở lên cùng đứng tên trên hợp đồng huy động vốn.

Điều 3. Mục đích huy động vốn

1. Quỹ ĐTPT thực hiện huy động vốn để đầu tư, cho vay dự án thuộc danh mục lĩnh vực được UBND tỉnh ban hành; góp vốn thành lập doanh nghiệp.

2. Mở rộng quy mô hoạt động, đảm bảo hoạt động của Quỹ ĐTPT được liên tục, hiệu quả và phát triển.

Điều 4. Các nguồn và hình thức huy động vốn

1. Quỹ ĐTPT được huy động các nguồn vốn trung và dài hạn theo hình thức sau đây:

a) Vay các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Việc vay vốn nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về vay nợ nước ngoài.

b) Phát hành trái phiếu Quỹ ĐTPT.

c) Các hình thức huy động vốn trung và dài hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Quỹ ĐTPT được nhận các khoản đặt cọc và ký cược theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổng mức vốn huy động của Quỹ ĐTPT theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này tối đa bằng 06 lần vốn chủ sở hữu của Quỹ ĐTPT được ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính bán niên tại thời điểm gần nhất.

Điều 5. Nguyên tắc huy động vốn

1. Huy động vốn theo kế hoạch được duyệt.

2. Vốn huy động thực hiện đầu tư, cho vay thực hiện vào các dự án, phương án đúng đối tượng, có hiệu quả kinh tế - xã hội và đảm bảo khả năng thu hồi vốn.

3. Việc sử dụng vốn huy động phải đúng mục đích.

Điều 6. Kế hoạch huy động vốn

1. Kế hoạch huy động vốn là một bộ phận của kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính hàng năm của Quỹ ĐTPT. Hàng năm vào quý IV, Quỹ ĐTPT có trách nhiệm xây dựng kế hoạch huy động vốn kèm theo kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính trình Hội đồng quản lý xem xét thông qua và trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch huy động vốn cho Quỹ ĐTPT.

Kế hoạch huy động vốn phải thể hiện nhu cầu, mục đích sử dụng vốn, cơ cấu nguồn vốn, kỳ hạn, lãi suất dự kiến, dòng tiền trả nợ . . .

2. Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, Quỹ ĐTPT phải huy động vốn vượt kế hoạch được giao đầu năm, Giám đốc Quỹ ĐTPT báo cáo Hội đồng quản lý và trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao bổ sung kế hoạch huy động vốn để triển khai thực hiện.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Đối tượng huy động vốn

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu gửi tiền thông qua hình thức hợp đồng huy động vốn; cho vay hoặc mua trái phiếu Quỹ ĐTPT.

Điều 8. Điều kiện huy động vốn

1. Việc huy động vốn phải thực hiện cho dự án, mục tiêu cụ thể.

2. Thuộc đối tượng huy động vốn của Quỹ ĐTPT.

3. Có phương án huy động vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Trường hợp huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về vay nợ nước ngoài.

5. Trường hợp huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu Quỹ đầu tư phát triển thì phải đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 2, Điều 37 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước.

Điều 9. Các bước xây dựng phương án huy động vốn

1. Trên cơ sở nhu cầu thực tế về nguồn vốn, Quỹ ĐTPT xác định mục đích và hình thức huy động vốn phù hợp.

2. Sau khi xác định mục đích và hình thức huy động, Quỹ ĐTPT tìm kiếm và thỏa thuận các điều kiện cần thiết với đối tượng huy động vốn.

3. Căn cứ kết quả thỏa thuận với đối tượng huy động vốn, Quỹ ĐTP xây dựng phương án bao gồm các nội dung sau:

a) Mục đích huy động vốn (xác định dự án hoặc lập danh mục dự án đầu tư, cho vay để cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân mà Quỹ ĐTPT dự kiến sẽ huy động vốn).

b) Mức vốn cần huy động.

c) Thời gian huy động vốn.

d) Kế hoạch quản lý, sử dụng và bố trí nguồn trả nợ (gốc, lãi).

đ) Các tài liệu chứng minh Quỹ ĐTPT đáp ứng điều kiện, yêu cầu của đối tượng huy động vốn.

e) Các nội dung khác tương ứng với từng hình thức huy động vốn theo quy định của pháp luật liên quan.

4. Sau khi hoàn thiện phương án huy động vốn, Quỹ ĐTPT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 10. Hợp đồng vay vốn

1. Việc Quỹ ĐTPT vay các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phải được lập thành hợp đồng vay vốn.

2. Hợp đồng vay vốn bao gồm các nội dung cơ bản sau: Thông tin về Quỹ ĐTPT và Bên cho vay (tên, đại chỉ, tài khoản tiền gửi, người đại diện, chức vụ, số căn cước công dân hoặc hộ chiếu); số tiền, thời hạn, lãi suất vay vốn,; mục đích vay vốn, nguồn trả nợ; thanh toán gốc, lãi vốn vay; hình thức bảo đảm, quyền và nghĩa vụ của các bên; hiệu lực của hợp đồng.

3. Ngoài các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này, Quỹ ĐTPT và Bên cho vay có thể thỏa thuận các nội dung khác đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 11. Trái phiếu Quỹ ĐTPT

1. Trái phiếu Quỹ ĐTPT là một loại chứng khoán nợ do Quỹ ĐTPT phát hành, xác nhận nghĩa vụ trả cả gốc, lãi và các nghĩa vụ khác của Quỹ ĐTPT đối với nhà đầu tư sở hữu trái phiếu.

2. Điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu, đối tượng mua và giao dịch trái phiếu, quy trình hồ sơ phương án phát hành, phương thức phát hành, việc đăng ký, lưu ký trái phiếu, công bố thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước.

Điều 12. Nhận đặt cọc, ký cược

1. Quỹ ĐTPT được nhận các khoản đặt cọc và ký cược theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Việc đặt cọc, ký cược phải được thành lập thành hợp đồng hoặc văn bản trong đó xác định rõ số tiền, tài sản, mục đích, quyền, nghĩa vụ của các bên, phương thức xử lý tài sản và các nội dung khác (nếu có).

Điều 13. Thời gian huy động vốn

1. Quỹ ĐTPT huy động vốn trung và dài hạn.

2. Thời gian huy động vốn theo hình thức vay vốn được thực hiện theo thỏa thuận giữa Quỹ ĐTPT với từng đối tượng huy động và được cụ thể hóa trong hợp đồng vay vốn.

3. Đối với trái phiếu Quỹ ĐTPT thì thời gian huy động là thời gian phát hành trái phiếu trong phương án phát hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 14. Thẩm quyền quyết định huy động vốn

1. Phương án huy động vốn

a) Trường hợp huy động vốn từ các tổ chức trong nước thực hiện như sau:

- Giám đốc Quỹ ĐTPT phê duyệt phương án huy động vốn trong trường hợp số vốn huy động có giá trị dưới 5% vốn chủ sở hữu của Quỹ ĐTPT được ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính giữa niên tại thời điểm gần nhất.

- Hội đồng quản lý phê duyệt phương án huy động vốn trong trường hợp số vốn huy động có giá trị từ 5% đến 10% vốn chủ sở hữu của Quỹ ĐTPT được ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính giữa niên tại thời điểm gần nhất.

- UBND tỉnh phê duyệt phương án huy động vốn trong trường hợp số vốn huy động có giá trị trên 10% vốn chủ sở hữu của Quỹ ĐTPT được ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính giữa niên tại thời điểm gần nhất.

b) Trường hợp huy động vốn từ các tổ chức nước ngoài: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Trường hợp phát hành trái phiếu Quỹ Đầu tư phát triển: thực hiện theo Quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trên cơ sở phương án huy động vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc Quỹ ĐTPT triển khai việc thỏa thuận và các nội dung liên quan tới khoản vốn huy động đảm bảo đúng quy định của pháp luật

Điều 15. Lãi suất huy động

1. Lãi suất huy động vốn đối với từng khoản huy động do người có thẩm quyền quyết định huy động vốn quyết định nhưng không được vượt khung lãi suất trần cho vay đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và đảm bảo tính hiệu quả của việc sử dụng vốn huy động.

2. Trường hợp huy động hoặc vay nợ nước ngoài thì lãi suất huy động được thực hiện theo từng chương trình cụ thể và đảm bảo quy định về quản lý vay và trả nợ nước ngoài của Chính phủ.

3. Lãi suất huy động của trái phiếu theo từng phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Trường hợp huy động vốn phục vụ cho các phương án dự án đặc biệt thuộc chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo chủ trương của tỉnh, lãi suất huy động do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 16. Thanh toán nợ gốc và lãi vốn huy động

1. Đến hạn thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng huy động vốn đã ký kết hoặc kế hoạch huy động vốn đã được phê duyệt, Quỹ ĐTPT lập các thủ tục để chi trả đầy đủ cho các đối tượng mà Quỹ ĐTPT đã huy động vốn.

2. Phương pháp thanh toán gốc và lãi:

a) Đối với hợp đồng huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân trong nước được thực hiện theo thỏa thuận tại các hợp đồng huy động.

b) Trường hợp huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài phải thực hiện theo quy định cụ thể đã thỏa thuận trong hợp đồng huy động vốn giữa Quỹ ĐTPT và khách hàng, đồng thời phải bảo đảm quy định về vay và trả nợ vay nước ngoài của Chính phủ Việt Nam.

c) Đối với trái phiếu Quỹ thực hiện theo phương án phát hành trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền quy định.

3. Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam. Trường hợp thanh toán bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định về quản lý ngoại hối đối với khoản vay và trả nợ nước ngoài.

4. Hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản tùy theo thỏa thuận giữa Quỹ ĐTPT và khách hàng.

5. Quỹ ĐTPT thực hiện quản lý rủi ro đối với hoạt động huy động vốn theo Quy chế xử lý rủi ro nhằm đảm bảo khả năng thanh toán đúng hạn đối với các khoản vốn huy động khi đến hạn.

Điều 17. Kế hoạch quản lý, sử dụng vốn huy động

1. Sử dụng vốn huy động

a) Việc sử dụng vốn huy động của Quỹ ĐTPT phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Phục vụ cho các hoạt động của Quỹ ĐTPT trên cơ sở bảo đảm thu hồi vốn và trả nợ vốn huy động đúng hạn;

- Sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng và có hiệu quả các nguồn vốn huy động.

b) Vốn huy động của Quỹ ĐTPT được sử dụng vào lĩnh vực đầu tư, cho vay do UBND tỉnh ban hành hàng năm hoặc trong từng thời kỳ sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP.

2. Quản lý vốn huy động

a) Toàn bộ vốn huy động phải chuyển vào tài khoản tiền gửi của Quỹ ĐTPT mở tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh để quản lý nguồn vốn huy động.

b) Giải ngân vốn huy động

- Vốn huy động Quỹ ĐTPT dùng để đầu tư vào các dự án, phương án theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Quy chế này.

- Tùy theo đặc điểm của từng dự án vay vốn, Quỹ ĐTPT thực hiện giải ngân từ nguồn vốn huy động một lần hoặc theo tiến độ triển khai thực hiện dự án.

c) Theo dõi khoản vốn huy động

- Mở sổ theo dõi đầy đủ các khoản vốn huy động, gồm cả vốn gốc và các khoản lãi phải trả.

- Thường xuyên xem xét, đánh giá, phân tích khả năng thanh toán nợ của Quỹ ĐTPT, phát hiện sớm tình hình khó khăn trong thanh toán nợ để có giải pháp khắc phục kịp thời, không để phát sinh các khoản nợ quá hạn.

Điều 18. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn huy động

1. Việc huy động vốn và sử dụng vốn huy động phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và đúng các quy chế, quy trình nghiệp vụ của Quỹ ĐTPT nhằm đảm bảo tính kiểm tra, giám sát thường xuyên.

2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát việc huy động và sử dụng nguồn vốn huy động của Quỹ ĐTPT theo chức năng, quyền hạn đã được quy định.

Điều 19. Kế hoạch bố trí nguồn vốn trả nợ lãi, gốc khi đến hạn

1. Hàng năm, trên cơ sở phương án huy động vốn được duyệt, hợp đồng vay vốn đã được ký, trái phiếu được phát hành, Quỹ ĐTPT xây dựng kế hoạch bố trí nguồn vốn trả nợ gốc, lãi khi đến hạn.

2. Kỳ hạn trả nợ: Việc thanh toán gốc và lãi được thực hiện theo định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc trả một lần khi đến hạn theo thỏa thuận tại các hợp đồng vay vốn hoặc trái phiếu.

3. Đồng tiền thanh toán

Đồng tiền thanh toán lãi và trả nợ gốc vốn huy động là đồng Việt Nam. Trường hợp vay vốn nước ngoài thì thực hiện theo quy định về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài

Điều 20. Bảo hiểm và bảo mật

Số tiền gửi hoặc cho vay của khách hàng tại Quỹ ĐTPT được bảo mật và được bảo hiểm theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 21. Trách nhiệm và quyền hạn của Quỹ ĐTPT

1. Trách nhiệm

a) Xúc tiến việc tìm kiếm, lập các thủ tục huy động vốn trước khi tiến hành huy động;

b) Thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng huy động vốn đã ký kết;

c) Sử dụng nguồn vốn huy động để phục vụ cho các hoạt động của Quỹ ĐTPT một cách có hiệu quả;

d) Hoàn trả nợ gốc và lãi huy động đúng hạn;

đ) Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn huy động;

e) Báo cáo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền về việc huy động vốn và hiệu quả sử dụng vốn huy động;

f) Thực hiện đúng theo thẩm quyền quyết định mức vốn huy động và giới hạn theo Quy chế này.

2. Quyền hạn

a) Liên hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm tìm kiếm các nguồn vốn huy động một cách hợp pháp;

b) Tiếp cận các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, các tập đoàn, tổng công ty lớn trong nước để xúc tiến, quảng bá và đẩy mạnh công tác huy động vốn;

c) Tiếp nhận và quản lý các nguồn vốn huy động trung và dài hạn;

d) Tự chủ trong việc sử dụng các nguồn vốn huy động.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

- Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Quỹ ĐTPT, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu xét thấy cần thiết phải bổ sung, sửa đổi nội dung Quy chế này cho phù hợp với quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của Quỹ ĐTPT, Giám đốc Quỹ ĐTPT có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản lý xem xét, quyết định./.